

Số: 422/QĐ-ĐPTTH

Lâm Đồng, ngày 31 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Ban hành Quy chế Thi đua - Khen thưởng

GIÁM ĐỐC ĐÀI PHÁT THANH VÀ TRUYỀN HÌNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/2/2024 của Bộ Nội vụ Quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 39/2022/QĐ-UBND ngày 6/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Đài Phát thanh và Truyền hình Lâm Đồng;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính & Kế hoạch - Tài vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Thi đua - Khen thưởng của Đài Phát thanh và Truyền hình Lâm Đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3: Các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan, Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính và Kế hoạch - Tài vụ; Trưởng các phòng chuyên môn, viên chức, người lao động thuộc Đài Phát thanh và Truyền hình Lâm Đồng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Dán bảng thông báo;
- Trang thông tin điện tử đài;
- Lưu: VT, TC-HC&KH-TV.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Tấn Lộc

QUY CHẾ THI ĐUA - KHEN THƯỞNG
CỦA ĐÀI PHÁT THANH VÀ TRUYỀN HÌNH TỈNH LÂM ĐỒNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 422/QĐ-ĐPTTH ngày . 31/10/2024)



CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, đối tượng, tiêu chuẩn xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; tổ chức phong trào thi đua; thẩm quyền đề nghị tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; thẩm quyền quyết định khen thưởng; Hội đồng Thi đua - Khen thưởng; trao tặng và đón nhận; thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng; hủy bỏ, thu hồi Quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, hiện vật khen thưởng và tiền thưởng; quỹ thi đua, khen thưởng trong tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng tại Đài Phát thanh và Truyền hình Lâm Đồng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với cá nhân, tập thể thuộc Đài Phát thanh và Truyền hình Lâm Đồng; các tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp tích cực cho hoạt động của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Lâm Đồng.

Điều 3. Nguyên tắc thi đua

1. Nguyên tắc thi đua thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Luật Thi đua, khen thưởng và theo nguyên tắc sau:

- Tự nguyện, tự giác, công khai, minh bạch;
- Đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển;
- Việc tổ chức phong trào thi đua thường xuyên hoặc chuyên đề phải xác định rõ mục đích, yêu cầu, mục tiêu, các chỉ tiêu cụ thể; có tổ chức phát động thi đua, sơ kết, tổng kết phong trào thi đua;
- Chú trọng công tác phát hiện, bồi dưỡng, tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua;

2. Căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua thực hiện theo quy định tại Điều 7 Luật Thi đua, khen thưởng.

- Phong trào thi đua;
- Thành tích thi đua;
- Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua;

Điều 4. Nguyên tắc khen thưởng, căn cứ xét khen thưởng

1. Nguyên tắc khen thưởng thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Luật Thi đua, khen thưởng.

- Chính xác, công khai, minh bạch, công bằng, kịp thời;
- Bảo đảm thống nhất giữa hình thức, đối tượng khen thưởng và công trạng, thành tích đạt được;

c) Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; thành tích đến đâu khen thưởng đến đó;

2. Căn cứ xét khen thưởng được thực hiện theo quy định tại Điều 10 Luật Thi đua, khen thưởng.

a) Thành tích đạt được;

b) Tiêu chuẩn khen thưởng;

c) Điều kiện và hoàn cảnh cụ thể lập được thành tích;

3. Nguyên tắc xét danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng được thực hiện theo quy định tại:

- Điều 4 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng:

a) Khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được, không nhất thiết phải có hình thức khen thưởng mức thấp mới được khen thưởng mức cao hơn.

b) Cấp có thẩm quyền khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với các trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn, thủ tục, hồ sơ theo quy định.

c) Kết quả khen thưởng thành tích đột xuất, thi đua theo chuyên đề không dùng làm căn cứ đề nghị cấp trên khen thưởng công trạng.

d) Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cho cá nhân, tập thể trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có vấn đề tham nhũng, tiêu cực được báo chí nêu đang được xác minh làm rõ. Trường hợp cá nhân, tập thể bị kỷ luật, sau khi chấp hành xong thời gian kỷ luật, cá nhân, tập thể lập được thành tích thì thành tích khen thưởng được tính từ thời điểm chấp hành xong thời gian thi hành kỷ luật.

e) Thời gian nghỉ thai sản đối với cá nhân theo quy định được tính để xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

f) Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ hoặc tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng.

g) Thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình cống hiến đối với cá nhân là nữ lãnh đạo, quản lý được giảm 1/3 thời gian so với quy định chung. Trường hợp cá nhân nữ lãnh đạo, quản lý thuộc đối tượng được quy định tuổi nghỉ hưu cao hơn thì thời gian để xét khen thưởng quá trình cống hiến thực hiện theo quy định chung.

- Khoản 5 Điều 1 Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và thực hiện theo các nguyên tắc sau:

a) Chú trọng khen thưởng gương người tốt, việc tốt, hành động dũng cảm, cứu người, cứu tài sản, chống tiêu cực, chống tham nhũng; các lĩnh vực khó khăn, độc

hại, nguy hiểm; các tập thể và cá nhân từ yếu kém phấn đấu thành điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua.

b) Khen thưởng cho người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo, quản lý.

c) Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến”; Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên thì thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng được tính vào thời gian để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến”. Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định chung, trong thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng, cá nhân phải chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, hoàn thành nhiệm vụ học tập, đạt kết quả học tập từ loại khá trở lên (*đối với các khóa đào tạo, bồi dưỡng có xếp loại trung bình, khá, giỏi...*);

d) Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến” đối với các cá nhân mới tuyển dụng dưới 06 tháng.

CHƯƠNG II

TỔ CHỨC THI ĐUA, ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 5. Hình thức tổ chức thi đua, nội dung tổ chức phong trào thi đua

1. Hình thức tổ chức thi đua, nội dung tổ chức phong trào thi đua được thực hiện theo quy định tại Điều 16, Điều 17 Luật Thi đua, khen thưởng và Điều 2, Điều 3 Thông tư số 01/2024/TT-BNV.

* Hình thức tổ chức thi đua gồm:

a) Thi đua thường xuyên: là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động, nhằm thực hiện tốt công việc hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Đối tượng thi đua thường xuyên là các cá nhân trong một tập thể, các tập thể trong cùng một cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị có chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc tương đồng nhau được chia theo khối thi đua, cụm thi đua.

Việc tổ chức phong trào thi đua thường xuyên phải xác định rõ mục đích, yêu cầu, mục tiêu, các chỉ tiêu cụ thể và được triển khai thực hiện tại cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc theo cụm thi đua, khối thi đua để phát động phong trào thi đua, ký kết giao ước thi đua. Kết thúc năm công tác, thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị, trưởng các cụm thi đua, khối thi đua tiến hành tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua.

b) Thi đua chuyên đề: là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm hoặc một lĩnh vực cần tập trung được xác định trong khoảng thời gian nhất định để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Chỉ phát động thi đua theo chuyên đề khi đã xác định rõ thời gian mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu, nội dung và giải pháp cụ thể. Khi tổ chức phong trào thi đua theo chuyên đề

trong phạm vi Bộ, ban, ngành, tỉnh có thời gian từ 03 năm trở lên, cơ quan chuyên trách công tác thi đua, khen thưởng của Bộ, ban, ngành, tỉnh gửi Kế hoạch tổ chức phát động phong trào thi đua về Bộ Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương) để theo dõi, tổng hợp, đối chiếu khi thẩm định hồ sơ khen thưởng cấp Nhà nước.

* Phạm vi tổ chức thi đua gồm:

- a) Toàn quốc;
- b) Bộ, ban, ngành, toàn thể, địa phương;
- c) Cụm, khối thi đua;
- d) Cơ quan, tổ chức, đơn vị;

* Nội dung tổ chức phong trào thi đua:

- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm triển khai tổ chức phong trào thi đua trong phạm vi quản lý theo một số nội dung sau:

- a) Xác định mục tiêu, phạm vi, đối tượng, nội dung và tiêu chí, thời gian, kế hoạch, biện pháp tổ chức phong trào thi đua;
- b) Phát động, triển khai, thực hiện phong trào thi đua;
- c) Kiểm tra, giám sát phong trào thi đua;
- d) Tuyên truyền, phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến;
- e) Sơ kết, tổng kết và khen thưởng;

2. Khi tổ chức phong trào thi đua theo chuyên đề, cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì phát động phong trào thi đua theo chuyên đề của tỉnh, của Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức phát động phong trào thi đua, theo dõi, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện.

Điều 6. Trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan trong công tác thi đua, khen thưởng

Thực hiện theo quy định tại Điều 13 và Điều 89 Luật Thi đua, khen thưởng và các nhiệm vụ cụ thể sau:

Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình Lâm Đồng - Chủ tịch Hội đồng Thi đua, Khen thưởng có trách nhiệm chỉ đạo toàn diện trong việc tổ chức phát động phong trào thi đua (*ban hành văn bản quy phạm pháp luật; thực hiện quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng; đào tạo, bồi dưỡng người làm công tác thi đua, thẩm định hồ sơ, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng; giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng*) tại Đài Phát thanh và Truyền hình Lâm Đồng.

Chương III

ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 7. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”

- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 21 Luật Thi đua, khen thưởng.

+ Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua Bộ, ban, ngành, tỉnh;

+ Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong toàn quốc hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

Điều 8. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua tỉnh Lâm Đồng”

- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 22 Luật Thi đua, khen thưởng.

+ Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 03 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

+ Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh...

Điều 9. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét hàng năm vào dịp tổng kết năm cho cá nhân đạt tiêu chuẩn quy định tại Điều 23 Luật Thi đua, khen thưởng.

+ Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến” hoặc “Chiến sĩ tiên tiến”;

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được cơ sở công nhận hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu được đơn vị công nhận.

Điều 10. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

- Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét hàng năm vào dịp tổng kết năm cho viên chức, người lao động đạt tiêu chuẩn quy định tại Điều 24 Luật Thi đua, khen thưởng và đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

b) Tích cực học tập chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ.

c) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

d) Có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ tích cực tham gia phong trào thi đua.

e) Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

Điều 11. Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”

- Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 25 Luật Thi đua, khen thưởng và khoản 7 Điều 30 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP.

+ Có thành tích xuất sắc, hoàn thành vượt các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm;

+ Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; đi đầu trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác.

+ Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” để tặng hàng năm cho tập thể dẫn đầu cụm, khối thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương tổ chức.

+ Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” để tặng cho tập thể dẫn đầu phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động có thời gian thực hiện từ 05 năm trở lên khi sơ kết, tổng kết phong trào.

+ Khi họp xét danh hiệu “Cờ thi đua Chính phủ”, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng phải tiến hành bỏ phiếu. Đối với tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng danh hiệu. Đối với danh hiệu “Cờ thi đua Chính phủ” phải có tỷ lệ phiếu đồng ý của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trình khen thưởng từ 80% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng (*nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản và được thể hiện trong Biên bản họp bình xét danh hiệu thi đua, Biên bản xét khen thưởng*).

Điều 12. Danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh”

- Danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh” được xét tặng hàng năm cho tập thể đạt tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật Thi đua, khen thưởng và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được bình xét, suy tôn là đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua do Đài PT&TH tỉnh tổ chức.

+ Hoàn thành vượt các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc trong cơ quan;

+ Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác.

Điều 13. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

1. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được xét tặng hàng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Luật Thi đua, khen thưởng.

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;

b) Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

c) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất là 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

d) Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

e) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Đối tượng xét tặng “Tập thể lao động xuất sắc” gồm: Các Phòng chuyên môn thuộc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

3. Tỷ lệ xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” không vượt quá 20% tổng số tập thể được công nhận danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”.

Điều 14. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

1. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Luật Thi đua, khen thưởng.

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

b) Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

c) Có ít nhất là 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

d) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Đối tượng xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” là các Phòng chuyên môn thuộc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

Chương IV

ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 15. Các loại hình khen thưởng, hình thức khen thưởng

1. Các loại hình khen thưởng được quy định tại Điều 8 Luật Thi đua, khen thưởng.

a) Khen thưởng công trạng là khen thưởng cho cá nhân, tập thể thường xuyên có thành tích xuất sắc trong xây dựng và bảo vệ cơ quan, Tổ quốc.

b) Khen thưởng đột xuất là khen thưởng kịp thời cho cá nhân, tập thể lập được thành tích xuất sắc đột xuất.

c) Khen thưởng phong trào thi đua là khen thưởng cho cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua do cấp có thẩm quyền phát động, chỉ đạo trong thời gian cụ thể hoặc thi đua theo chuyên đề phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước.

d) Khen thưởng quá trình cống hiến là khen thưởng cho cá nhân có quá trình tham gia hoạt động lâu dài trong các giai đoạn cách mạng hoặc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, có công lao, thành tích đóng góp vào sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc.

2. Các hình thức khen thưởng được quy định tại Điều 9 Luật Thi đua, khen thưởng.

a) Huân chương.

b) Huy chương.

c) Danh hiệu vinh dự nhà nước.

d) “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”.

e) Kỷ niệm chương.

f) Bằng khen.

g) Giấy khen.

Điều 16. Giấy khen

Giấy khen của Giám đốc Đài PT&TH tỉnh tặng cho tập thể, cá nhân thực hiện theo quy định tại Điều 75 Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể như sau:

1. Giấy khen để tặng cho tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua;

b) Lập được thành tích đột xuất;

c) Hoàn thành tốt nhiệm vụ; nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Giấy khen để tặng cho tập thể ngoài cơ quan có nhiều đóng góp cho hoạt động của Đài Phát thanh và Truyền hình Lâm Đồng (Trung tâm văn hóa thông tin các huyện; *Tiểu đội Cảnh sát bảo vệ- Phòng Cảnh sát cơ động, Công an tỉnh; Các doanh nghiệp, các công ty truyền thông...*): Do Thường trực Hội đồng TĐKT tham mưu, đề xuất Giám đốc quyết định.

3. Giấy khen để tặng cho cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích được bình xét trong phong trào thi đua;

b) Lập được thành tích đột xuất;

c) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

4. Giấy khen để tặng cho cá nhân ngoài cơ quan có nhiều đóng góp cho hoạt động của Đài Phát thanh và Truyền hình Lâm Đồng (cộng tác viên của Đài; phóng viên các Trung tâm văn hóa thông tin các huyện; *Tiểu đội Cảnh sát bảo vệ- Phòng Cảnh sát cơ động, Các doanh nghiệp, các công ty truyền thông...*): Do Thường trực Hội đồng TĐKT tham mưu, đề xuất Giám đốc quyết định.

Điều 17. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh

1. Bằng khen để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân và tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước theo quy định tại khoản 1, 2, 3, 4 Điều 74 Luật Thi đua, khen thưởng.

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Bộ, ban, ngành, tỉnh phát động;

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ban, ngành, tỉnh;

c) Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo;

d) Có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời

gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở;

2. Bằng khen để tặng cho các tập thể, cá nhân đạt thành tích trong các phòng trào thi đua theo đợt, chuyên đề trên địa bàn tỉnh (theo hướng dẫn của Hội đồng TĐ-KT tỉnh).

3. Trong một năm không xét tặng nhiều hơn hai Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho một đối tượng (*trừ khen thưởng đột xuất*).

Khi xét khen thưởng thường xuyên, không xét tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho tập thể, cá nhân đang đề nghị đồng thời tặng Bằng khen của Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương các mức hạng (*trừ các trường hợp tập thể, cá nhân của cơ quan, đơn vị có ngày kỷ niệm thành lập năm tròn; cá nhân chuẩn bị nghỉ chế độ hưu trí*).

Điều 18. Bằng khen của Bộ, Ban, Ngành Trung ương

Thực hiện theo Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị định 98/2023/NĐ-CP của Chính phủ; Quy chế TĐKT và hướng dẫn của các Bộ, Ban, Ngành Trung ương.

Điều 19. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương Lao động các hạng

Thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng hiện hành và Nghị định số 98/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

Điều 20. Thời gian trình hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

1. Hồ sơ khen thưởng thường xuyên:

a) Đối với hồ sơ khen thưởng thuộc thẩm quyền của Giám đốc Đài PTTH Lâm Đồng: Trước ngày 15/12 hàng năm.

b) Đối với hồ sơ khen thưởng thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh: Trước ngày 05/01 năm liền kề tiếp năm xét khen thưởng.

2. Hồ sơ khen thưởng đột xuất

Trình các cấp khen thưởng sau khi tập thể, cá nhân lập được thành tích đột xuất, đặc biệt xuất sắc đột xuất ngoài chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ đảm nhiệm.

3. Hồ sơ khen thưởng theo đợt, chuyên đề

Nộp hồ sơ đề nghị khen thưởng trước khi tiến hành tổng kết tối thiểu 15 ngày làm việc. Trừ các trường hợp phải tổ chức tổng kết ngay sau khi kết thúc chương trình hoạt động của cơ quan và UBND tỉnh.

Điều 21. Số lượng hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

1. Hồ sơ đề nghị tặng danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến, Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở, Giấy khen của Giám đốc Đài: Mỗi loại 01 bộ bản chính (*lưu tại cơ quan*).

2. Hồ sơ đề nghị tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc, Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh: Mỗi loại 03 bộ, (lưu tại cơ quan 01 bộ, gửi Ban Thi đua – Khen thưởng tỉnh 01 bộ, Văn phòng UBND tỉnh 01 bộ;).

3. Hồ sơ đề nghị tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh, Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh: Mỗi loại 02 bộ (lưu tại cơ quan 01 bộ; gửi Ban Thi đua – Khen thưởng tỉnh 1 bộ).

Điều 22. Về công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét, tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Việc xét, công nhận sáng kiến thực hiện theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến và Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP.

2. Việc đánh giá, công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến để làm căn cứ xét, tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng do Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền xem xét, công nhận.

3. Việc xét, nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học thực hiện theo Luật Khoa học và Công nghệ và các văn bản quy định chi tiết thi hành.

4. Đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét, tặng danh hiệu thi đua các cấp và khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng là đề tài khoa học đã được nghiệm thu ở mức đạt trở lên, được áp dụng trong thực tiễn mang lại hiệu quả cao, đã được cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền xem xét, quyết định.

5. Đối tượng được công nhận có đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng là Chủ nhiệm đề tài và người trực tiếp tham gia nghiên cứu đề tài.

6. Việc công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của đề tài nghiên cứu khoa học do Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị xem xét, công nhận.

7. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để xét, tặng danh hiệu thi đua. Phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng ở cấp cơ sở thì xét, tặng danh hiệu “Chiên sĩ thi đua cơ sở”; ở cấp tỉnh thì xét, tặng danh hiệu Chiên sĩ thi đua cấp tỉnh; ở cấp toàn quốc thì đề nghị xét, tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”.

8. Căn cứ quy định về đối tượng, tiêu chuẩn, thành tích đạt được và phạm vi ảnh hưởng, Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng với các hình thức khen thưởng theo quy định.

Chương V

HỘI ĐỒNG THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 23. Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Lâm Đồng thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 90 Luật Thi đua, khen thưởng.

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan có trách nhiệm tham mưu cho giám đốc, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền về công tác thi đua, khen thưởng.

Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình Lâm Đồng quyết định thành lập Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, quyết định thành phần, số lượng thành viên Hội đồng.

1. Thành phần Hội đồng Thi đua - Khen thưởng gồm:

a) Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh là Chủ tịch Hội đồng;

b) Phó Giám đốc - Phó Chủ tịch Hội đồng;

c) Thành viên Hội đồng là: trưởng phòng TCHC, lãnh đạo các phòng chuyên môn; đại diện các tổ chức đoàn thể.

2. Nhiệm vụ của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng

a) Ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Hội đồng.

b) Tham mưu, giúp Giám đốc Đài tổ chức phát động các phong trào thi đua theo thẩm quyền.

c) Theo dõi, phát hiện, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong phong trào thi đua để tuyên truyền, nhân rộng các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt và đề nghị các cấp khen thưởng theo quy định.

d) Tham mưu, giúp Giám đốc Đài xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng.

đ) Định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong từng năm và từng giai đoạn; tổ chức thi đua theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

f) Tham mưu cho người đứng đầu đơn vị xét, công nhận sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

3. Phòng Tổ chức Hành chính – Kế hoạch Tài vụ là bộ phận thường trực của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng. Có trách nhiệm:

a) Căn cứ nội dung phát động phong trào thi đua; nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và giai đoạn của tỉnh, giúp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan tham mưu, đề xuất Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh về chủ trương, chương trình, kế hoạch, biện pháp thi đua nhằm hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra. Định kỳ đánh giá kết quả thực hiện phong trào thi đua, công tác khen thưởng; tham mưu sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng. Xây dựng kế hoạch, nội dung bồi dưỡng nghiệp vụ cho viên chức làm công tác thi đua, khen thưởng và lãnh đạo các phòng chuyên môn của cơ quan.

b) Tham mưu cho Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh tổ chức phát động phong trào thi đua trong phạm vi toàn cơ quan và triển khai các phong trào thi đua do cấp trên phát động; tham mưu sơ kết, tổng kết phong trào thi đua; phát hiện,

tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến; đề xuất khen thưởng và các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng; thẩm định hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng theo quy định.

c) Hướng dẫn hoạt động thi đua; kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện ký kết giao ước thi đua của các tập thể, cá nhân thuộc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh. Thực hiện công tác kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật.

Chương VI

THẨM QUYỀN VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 24. Thẩm quyền quyết định

1. Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình Quyết định:

- a) Tặng giấy khen cho tập thể và cá nhân.
- b) Công nhận cá nhân và tập thể đạt danh hiệu lao động tiên tiến.
- c) Công nhận chiến sỹ thi đua cơ sở.

Điều 25. Quy trình xét khen thưởng

1. Trong tháng 12 hàng năm, các tập thể, cá nhân tự đánh giá thành tích, so sánh với chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao và đối chiếu với tiêu chuẩn khen thưởng quy định để đề nghị hình thức khen thưởng. Cụ thể các phòng chuyên môn tiến hành họp bình xét thi đua, khen thưởng cho các cá nhân là viên chức, người lao động trong phòng dựa trên các kết quả về đánh giá, xếp loại hàng năm; kết quả công nhận phạm vi ảnh hưởng của đề tài, sáng kiến, giải pháp khoa học đã được cấp có thẩm quyền công nhận; Mức độ hoàn thành nhiệm vụ, vượt chỉ tiêu kế hoạch được phòng giao và các thành tích nổi bật theo thực tế các cá nhân đã đạt được trong năm để bình xét.

2. Quy trình xét khen thưởng: Thường trực Hội đồng Thi đua, Khen thưởng có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ của các phòng, thẩm định các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo đúng quy định của pháp luật, của cơ quan; tổng hợp trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xét, sau đó trình Giám đốc khen thưởng, đồng thời lập thủ tục trình, đề nghị cấp trên xét khen thưởng (nếu có). Đối với hồ sơ chưa đúng quy định, Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thông báo và trả lại cho cá nhân và tập thể trong thời gian 05 ngày làm việc. Đối với các trường hợp khen thưởng đột xuất, chuyên đề, thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xin ý kiến các phòng liên quan và các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng trước khi trình Giám đốc quyết định khen thưởng.

Xét khen thưởng cá nhân trước, tập thể sau, danh hiệu thi đua trước, hình thức khen thưởng sau.

3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan xét đề nghị khen thưởng cho các tập thể, cá nhân và bỏ phiếu kín theo nguyên tắc đa số như sau:

a) Đối với các danh hiệu vinh dự Nhà nước, “giải thưởng Hồ Chí Minh”, “giải thưởng Nhà nước”, danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” đạt từ 90% số phiếu thành viên Hội đồng tán thành trở lên.

b) Đối với các hình thức đề nghị cấp trên khen thưởng có trên 2/3 tổng số thành viên Hội đồng Thi đua – Khen thưởng tán thành.

c) Danh sách tập thể, cá nhân được khen thưởng, đề nghị cấp trên khen thưởng được niêm yết, công bố công khai một tuần để mọi người tham gia ý kiến.

Căn cứ kết quả xét duyệt của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng và ý kiến phản ánh của tập thể, cá nhân, thủ trưởng cơ quan quyết định khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng.

Điều 26. Việc trích, lập, quản lý và sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng

Thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và quy định tại điều 52, Nghị định 98 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

Điều 27. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân

1. Hàng năm các phòng chuyên môn thực hiện xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ công tác đối với tập thể và các cá nhân theo quy định hiện hành.

2. Căn cứ mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, các cá nhân để xét công nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo thẩm quyền.

3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan có trách nhiệm tư vấn giúp Giám đốc quyết định khen thưởng; kiểm tra, chỉ đạo theo dõi việc tổ chức phát động các phong trào thi đua thuộc cơ quan. Phát hiện, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích để đề nghị khen thưởng.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các phòng chuyên môn kịp thời phản ánh về Phòng Tổ chức Hành chính – Kế hoạch Tài vụ để tổng hợp, trình Giám đốc, Hội đồng TĐKT cơ quan xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn phong trào thi đua của Đài Phát thanh và Truyền hình Lâm Đồng./.